

Số: 1478/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 14 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; số 309/2026/NĐ-CP ngày 05/8/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 367/2025/NĐ-CP;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1822/QĐ-BNNMT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 466/TTr-SNNMT ngày 11/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 03 thủ tục hành chính lĩnh vực môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn, gồm: 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và 02 thủ tục hành chính bị bãi bỏ; phê duyệt 01 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông đối với thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Thay thế nội dung công bố thủ tục hành chính có số thứ tự 01 tại Mục I Phụ lục I và quy trình nội bộ tương ứng có số thứ tự 01 tại Phần I Phụ lục II; bãi bỏ nội dung công bố các thủ tục hành chính có số thứ tự 02, 05 tại Mục I Phụ lục I và các quy trình nội bộ tương ứng có số thứ tự 02, 05 tại Phần I Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Thanh Nhân

Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LẠNG SƠN

(Kèm theo Quyết định số 1478 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (01 TTHC)

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
01	1.010733	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	* Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định. * Thời hạn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường: - Không quá 20 ngày đối với trường hợp thuộc thẩm quyền thẩm định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Không quá 10 ngày đối với trường hợp dự án đầu tư công đặc biệt theo quy định của pháp luật về đầu tư công.	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm phục vụ hành chính công xã, phường. - Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn/	- Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hoá thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Thông tư số 22/2026/TT-BNNMT ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			* Thời điểm thông báo kết quả: trong thời hạn thẩm định. * Thời hạn phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường: Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian chủ dự án đầu tư chỉnh sửa, bổ sung báo cáo đánh giá tác động môi trường theo yêu cầu của Cơ quan thẩm định không tính vào thời hạn thẩm định.			Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc sửa đổi, bổ sung một số Thông tư liên quan phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (02 TTHC)

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Số thứ tự tại Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Văn bản quy phạm pháp luật quy định bãi bỏ
1	1.010735	Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP)	Số thứ tự 02 Mục I Phụ lục I kèm theo Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông lĩnh vực Môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn	Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hoá thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
2	1.010730	Cấp lại giấy phép môi trường	Số thứ tự 05 Mục I Phụ lục I kèm theo Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh	

Phụ lục II
DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG LĨNH VỰC
MÔI TRƯỜNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LẠNG SƠN
(Kèm theo Quyết định số 1478/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC QUY TRÌNH NỘI BỘ
THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG (05 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
1	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	- Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Các cơ quan có liên quan; - Chủ tịch UBND tỉnh.

Phần II
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG CẤP TỈNH

DANH MỤC CỤM TỪ VIẾT TẮT

- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC
- Công chức Một cửa: CCMC
- Ủy ban nhân dân: UBND
- Nông nghiệp và Môi trường: NN&MT
- Phòng Quản lý Môi trường và Khoáng sản: PQLMT&KS

1. Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường

- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định.
- Thời hạn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường:
 - + **Trường hợp 1:** Không quá **20 ngày** đối với trường hợp thuộc thẩm quyền thẩm định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;
 - + **Trường hợp 2:** Không quá **10 ngày** đối với trường hợp dự án đầu tư công đặc biệt theo quy định của pháp luật về đầu tư công;
 - + Thời hạn thẩm định quy định có thể được kéo dài theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.
- Thời điểm thông báo kết quả: trong thời hạn thẩm định.
- Thời hạn phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường: Không quá **15 ngày** kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian chủ dự án đầu tư chỉnh sửa, bổ sung báo cáo đánh giá tác động môi trường theo yêu cầu của Cơ quan thẩm định không tính vào thời hạn thẩm định .

STT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
			TH1	TH2
B1	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả Nhập hồ sơ điện tử. Chuyển hồ sơ đến PQLMT&KS	CCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo	1/4 ngày	1/4

STT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
				ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ chưa bảo đảm đúng đối tượng đánh giá tác động môi trường hoặc chưa đúng thẩm quyền thẩm định hoặc có nội dung chưa phù hợp, thông báo bằng văn bản tới tổ chức/cá nhân. - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, thực hiện các bước tiếp theo.	Chuyên viên PQLMT&KS	04 ngày	1,5 ngày
B4	Xem xét văn bản xử lý của Phòng, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo PQLMT&KS	02 ngày	01 ngày
B5	Xem xét văn bản xử lý, trình Chủ tịch UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở NN&MT	01 ngày	01 ngày
B6	Phát hành văn bản gửi Chủ tịch UBND tỉnh	Văn thư Sở	1/4 ngày	1/4 ngày
B7	Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định/quyết định phê duyệt danh sách chuyên gia lấy ý kiến thẩm định	Chủ tịch UBND tỉnh	02 ngày	01 ngày
B8	Chuẩn bị các điều kiện tổ chức thẩm định, trường hợp cần thiết tiến hành các hoạt động: Kiểm tra, khảo sát thực tế khu vực thực hiện dự án; lấy ý kiến tổ chức, chuyên gia	Phòng QLMT&KS; Hội đồng thẩm định	05 ngày	03 ngày
B9	Báo cáo kết quả thẩm định hoặc kết quả kiểm tra, dự thảo văn bản trình Lãnh đạo	Chuyên viên PQLMT&KS	02 ngày	1/2 ngày
B10	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở NN&MT	Lãnh đạo	02 ngày	1/2 ngày

STT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
		PQLMT&KS		
B11	Xem xét, ký duyệt văn bản thông báo kết quả thẩm định	Lãnh đạo Sở NN&MT	01 ngày	1/2 ngày
B12	Đóng dấu, phát hành văn bản, chuyển kết quả giải quyết cho CCMC	Văn thư Sở NN&MT	1/4 ngày	1/4 ngày
B13	Trả kết quả giải quyết; Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian thẩm định			20 ngày	10 ngày
B14	Hoàn thiện báo cáo đánh giá tác động môi trường theo yêu cầu và gửi cơ quan thẩm định hồ sơ đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	Chủ dự án	Không tính vào thời gian giải quyết TTHC	Không tính vào thời gian giải quyết TTHC
B15	Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả Nhập hồ sơ điện tử. Chuyển hồ sơ đến PQLMT&KS	CCMC tại TTPVHCC	1/4 ngày	1/4 ngày
B16	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	1/2 ngày	1/2 ngày
B17	Xem xét trình quyết định phê duyệt hoặc có văn bản không phê duyệt (trong đó nêu rõ lý do kèm các nội dung yêu cầu bổ sung, làm rõ) trong trường hợp hồ sơ dự án chưa chỉnh sửa, hoàn thiện bảo đảm đủ điều kiện để phê duyệt.	Chuyên viên PQLMT&KS	05 ngày	05 ngày

STT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
B18	Xem xét văn bản xử lý, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo PQLMT&KS	04 ngày	04 ngày
B19	Xem xét, phê duyệt văn bản trình Chủ tịch UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở NN&MT	02 ngày	02 ngày
B20	Phát hành văn bản chuyển hồ sơ đến Chủ tịch UBND tỉnh	Văn thư Sở NN&MT	1/4 ngày	1/4 ngày
B21	Duyệt hồ sơ/ký văn bản; chuyển kết quả về TTPVHCC	Chủ tịch UBND tỉnh	03 ngày	03 ngày
B22	Trả kết quả giải quyết; thống kê theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian
	Tổng thời gian phê duyệt (từ B15-B22)		15 ngày	15 ngày